

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỆT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **85/2023/HS-ST**

Ngày 03 - 4 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỆT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Đức Lý và ông Trương Vĩnh Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Sim - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuệt, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuệt, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Lễ - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuệt, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2023/TLST - HS, ngày 16 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng Hoàng L**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: C; Sinh ngày 27 tháng 11 năm 1991; Tại: tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Buôn L, xã K, huyện K, tỉnh Đ

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Vàng Xuân T; con bà: Nguyễn Thị Cẩm N; bị cáo có vợ tên Phạm Thị Thu V (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2014.

Tiền sự: không; Tiền án: 02; Ngày 19/5/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk tuyên phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại Điều 194 BLHS. Ngày 28/9/2018 chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích.

Ngày 07/8/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk tuyên phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại Điều 251 BLHS. Ngày 17/9/2021 chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Năm 2009 có hành vi gây rối trật tự công cộng bị Công an huyện L, tỉnh Đắk Lắk ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính xử phạt số tiền 175.000 đồng, ngày 25/01/2010 chấp hành xong quyết định xử phạt.

Hiện nay bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tù tại nhà tạm giữ Công an thành phố B từ ngày 10 tháng 12 năm 2022 cho đến nay - Có mặt

- Người chứng kiến:

+ Chị Nguyễn Thị Mỹ U ; Địa chỉ: Thôn D, xã D, huyện K, tỉnh Đ- Vắng

mặt.

+ Ông Trần Văn K ; Địa chỉ: Số 45 N, thành phố B, Đ - Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 09/12/2022, Vàng Hoàng L gọi điện thoại cho một người nam giới tên T (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì T đồng ý bán, hẹn gặp L ở khu vực đường M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để lấy ma túy. Sau đó, L đón xe thồ của một người nam giới (không rõ lai lịch, biển số xe) chở L đến điểm hẹn. Tại đây, L đưa số tiền 300.000 đồng cho T và lấy 02 gói ma túy rồi cất giấu vào trong người. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, L đón xe thồ của anh Trần Văn K đi tìm nơi sử dụng. Khi L đi đến khu vực ngã tư đường M giao với đường T, phường E, thành phố B thì bị Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Vàng Hoàng L 01 gói nylon màu vàng và 01 gói nylon trong suốt bên trong đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và đã được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 1249/KL-KTHS ngày 16/12/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể đựng trong 01 gói nylon trong suốt và 01 gói nylon màu vàng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,2880 gam, loại Methamphetamine. (Bút lục số 29)

Tại bản cáo trạng số: 87/CT-VKS ngày 14 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Vàng Hoàng L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như lời khai tại Cơ quan điều tra và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố là đúng và không khai báo thêm tình tiết mới.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng Hoàng L mức án 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 0,2189 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong gói số 1249/KL-KTHS ngày 16/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Nokia, màu đen, số Imei: 358925074660602, gsm sim số 0943.420.445 của bị cáo Vàng Hoàng L sử dụng vào mục đích phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Bị cáo Vàng Hoàng L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng

hình thức Cảnh cáo đối với bị cáo theo quy định tại điểm a, Khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ.

- Đối với người nam giới tên T (không rõ nhân thân lai lịch) bán ma túy cho bị cáo Vàng Hoàng L. Quá trình điều tra chưa xác minh được nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tách hành vi bán ma túy ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định.

- Đối với ông Trần Văn K, là người lái xe thò được bị cáo Vàng Hoàng L thuê chở đi, việc bị cáo cất giấu ma túy trong người thì ông K không biết. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý đối với ông Trần Văn K là phù hợp.

Bị cáo không bào chữa và không có ý kiến tranh luận chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo xét thấy: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 09/12/2022, tại khu vực ngã tư đường M giao với đường T, phường E, thành phố B, bị cáo Vàng Hoàng L có hành vi Tàng trữ 0,2880 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang. Tại Bản án số 207/2019/HSST ngày 07/9/2019, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 03 năm tù giam, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo đã bị xác định tái phạm nhưng chưa được xóa án tích mà còn tiếp tục phạm tội. Như vậy, Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a, ...;

.....;

o) Tái phạm nguy hiểm.

[3]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã

trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Đồng thời, hành vi của bị cáo còn là một trong những nguyên nhân gây nên các căn bệnh xã hội, các loại tội phạm khác và gây ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo đã 02 lần bị xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy, sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc với hành vi của bị cáo thì mới đảm bảo phát huy tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Với tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[4]. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 0,2189 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong gói số 1249/KL-KTHS ngày 16/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Nokia, màu đen, số Imei: 358925074660602, gsm sim số 0943.xxxxxx của bị cáo Vàng Hoàng L sử dụng vào mục đích phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[5]. Hành vi khác :

- Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Vàng Hoàng L, Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo theo quy định tại điểm a, Khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ là phù hợp.

- Đối với người nam giới tên T (không rõ nhân thân lai lịch) bán ma túy cho bị cáo Vàng Hoàng L. Quá trình điều tra chưa xác minh được nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tách hành vi bán ma túy ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định.

- Đối với ông Trần Văn K là người lái xe thò được bị cáo Vàng Hoàng L thuê chở đi, việc bị cáo cất giấu ma túy trong người thì ông K không biết. Vì vậy,

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý đối với ông Trần Văn K là phù hợp.

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 249 Bộ Luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Vàng Hoàng L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vàng Hoàng L (Tên gọi khác: C) 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/12/2022.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,2189 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong gói số 1249/KL-KTHS ngày 16/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Nokia, màu đen, số Imei: 358925074660602, găng sim số 0943.xxxxxx của bị cáo Vàng Hoàng L sử dụng vào mục đích phạm tội.

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2023 giữa Công an Tp. Buôn Ma Thuột với Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Buôn Ma Thuột. Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Buôn Ma Thuột)

3. Đối với các hành vi khác:

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo đối với bị cáo theo quy định tại điểm a, Khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ .

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tách hành vi đối với người nam giới tên T (không rõ nhân thân lai lịch) bán ma túy cho bị cáo ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý đối với ông Trần Văn K là người lái xe thô được bị cáo Vàng Hoàng L thuê chở đi nhưng không biết bị cáo cất giấu ma túy trong người.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vàng Hoàng L phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk; VKSND TP. BMT;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- CCTHADS TP. Buôn Ma Thuột;
- THA phạt tù TP. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS+ VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Lê Thị Mai

